

Số: TVHN-219/DBQG

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

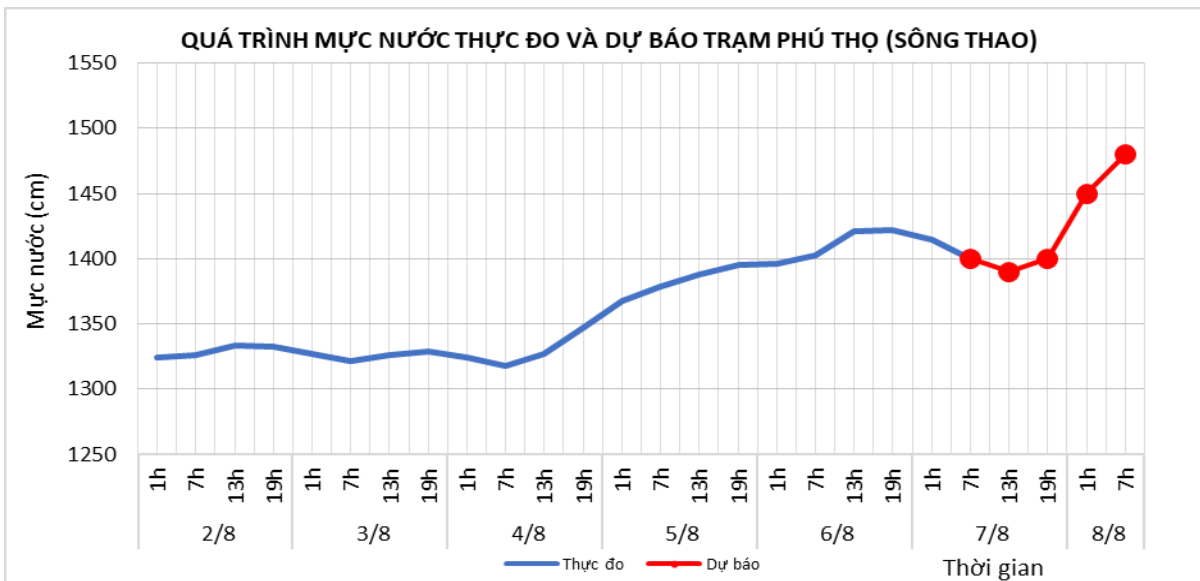
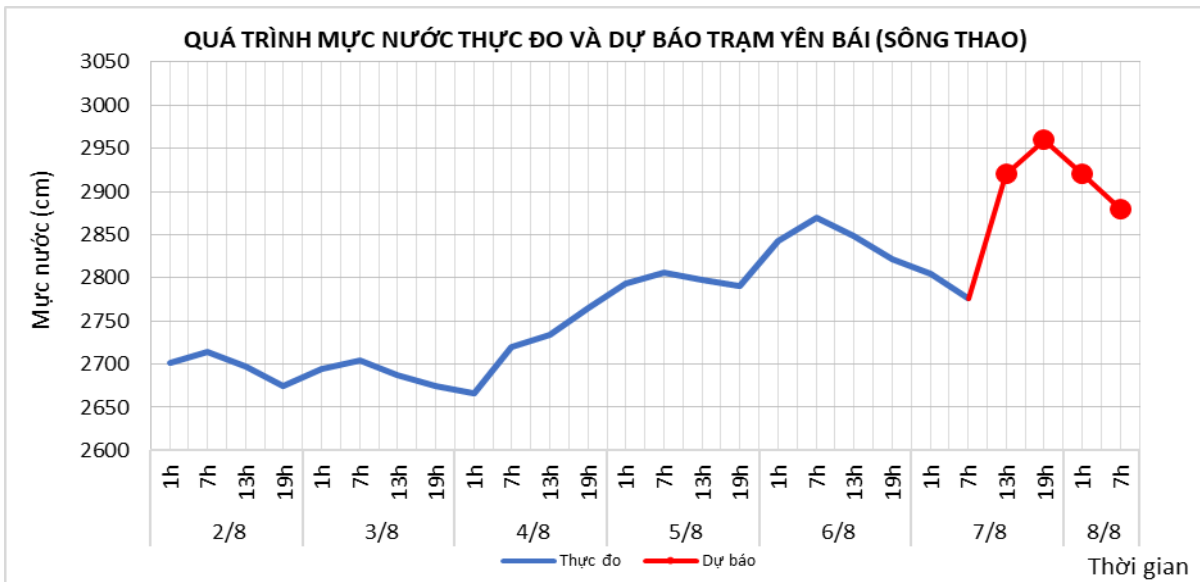
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái đang xuống, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ lên.



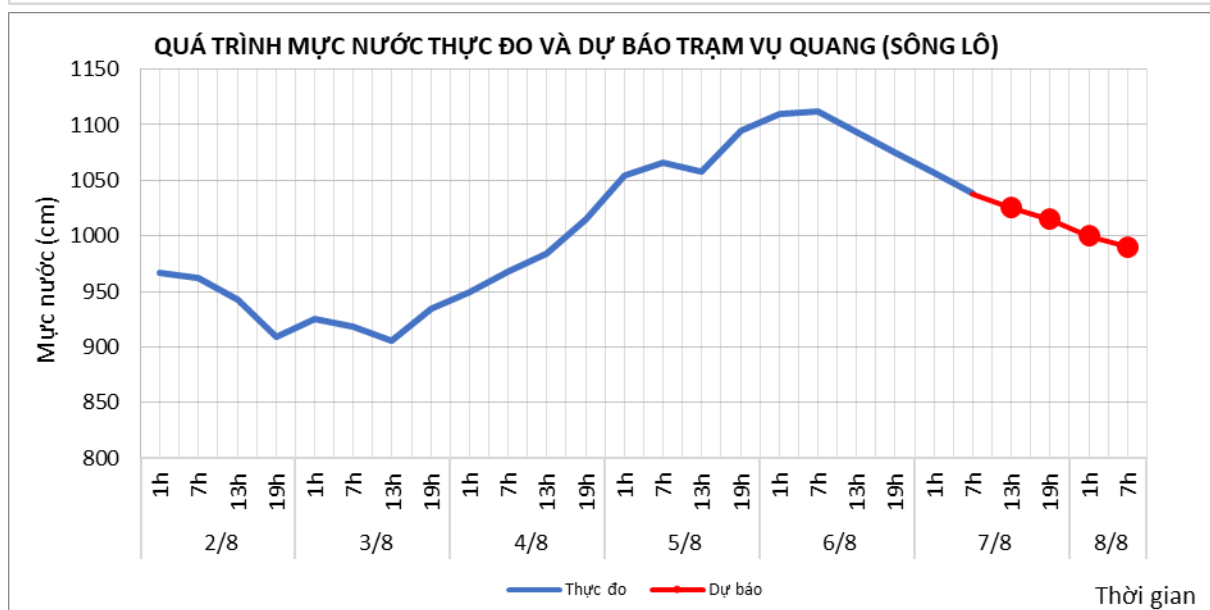
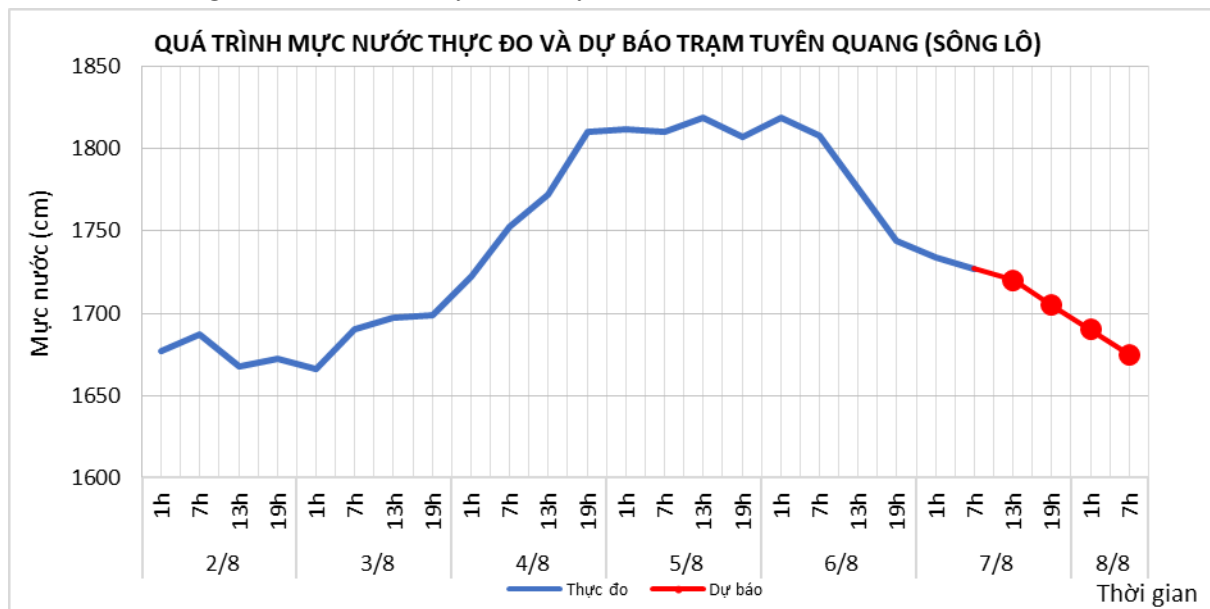
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang xuống do trên lưu vực đã giảm mưa. Hồ thủy điện Tuyên Quang vẫn duy trì mở 1 cửa xả đáy.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang và trạm Vụ Quang đang xuống và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



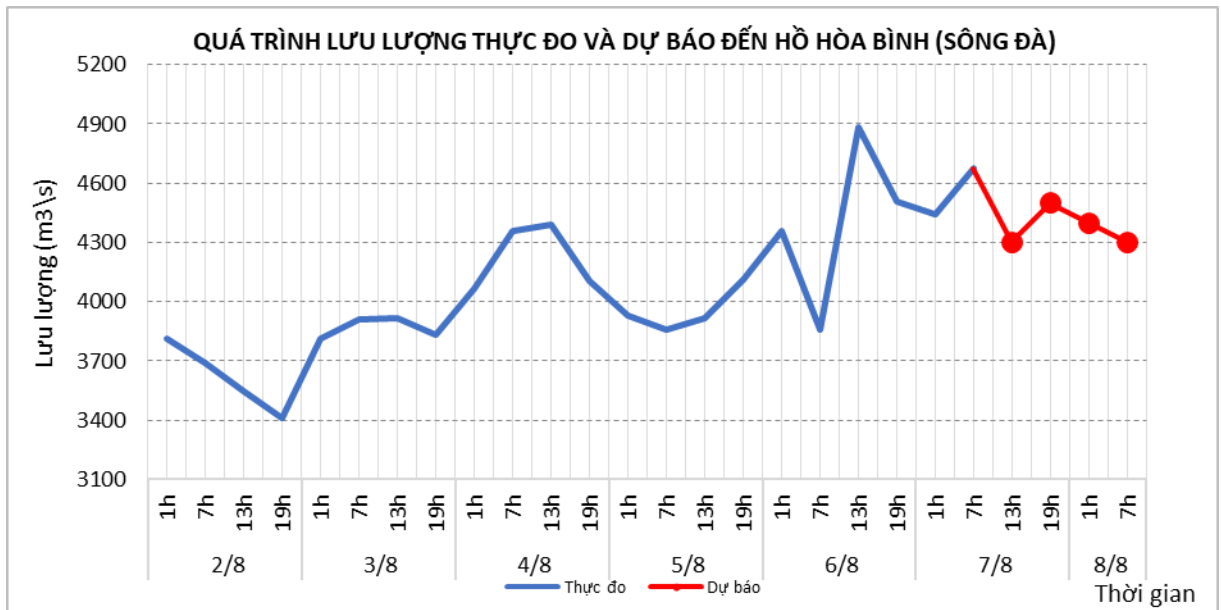
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



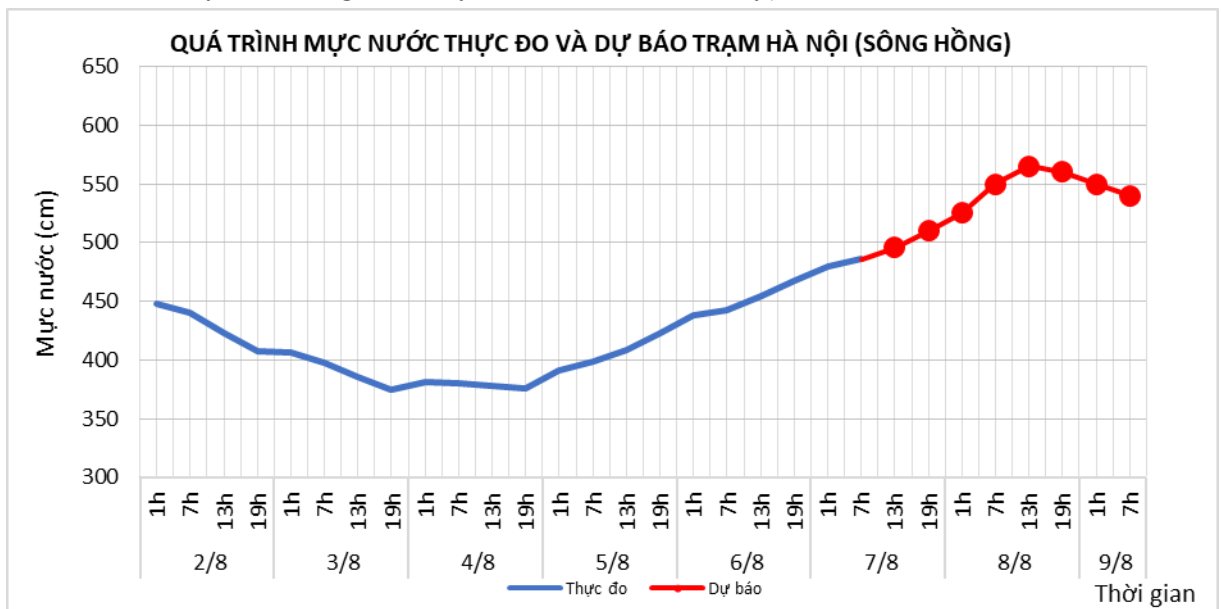
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang lên, mức nước tại trạm Hà Nội lúc 7h00 ngày 07/08 là 4,86m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục lên trong 24-36 giờ tới sau đó biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên (Hồ Hòa Bình và hồ Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy).



2. Lưu vực sông Thái Bình

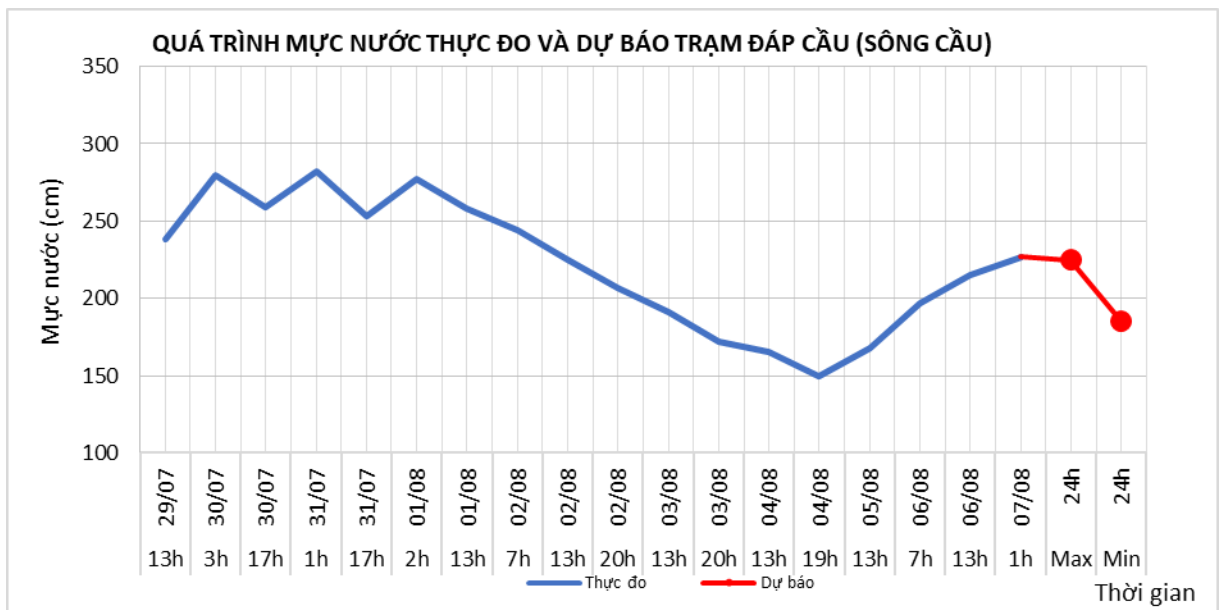
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



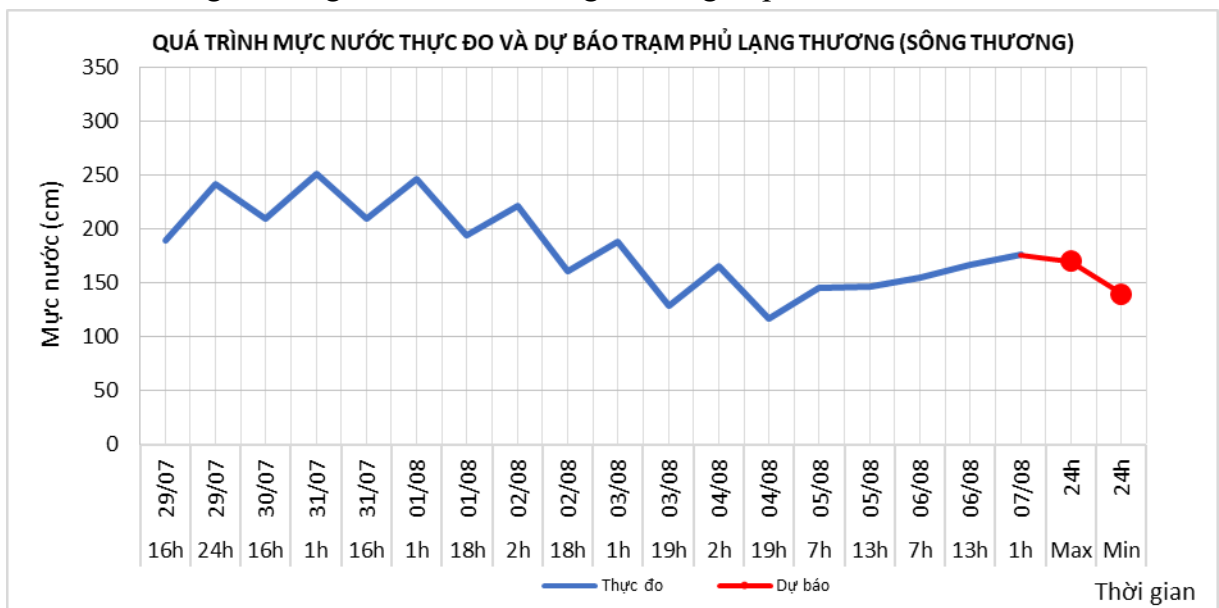
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



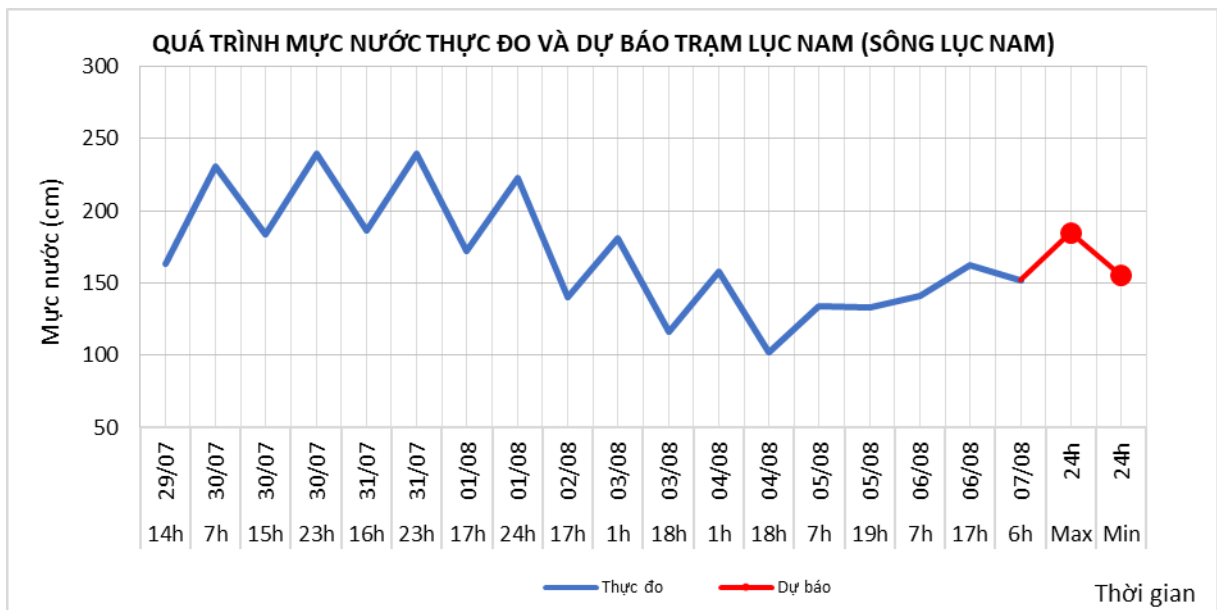
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam biến đổi chậm và ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng thủy triều.



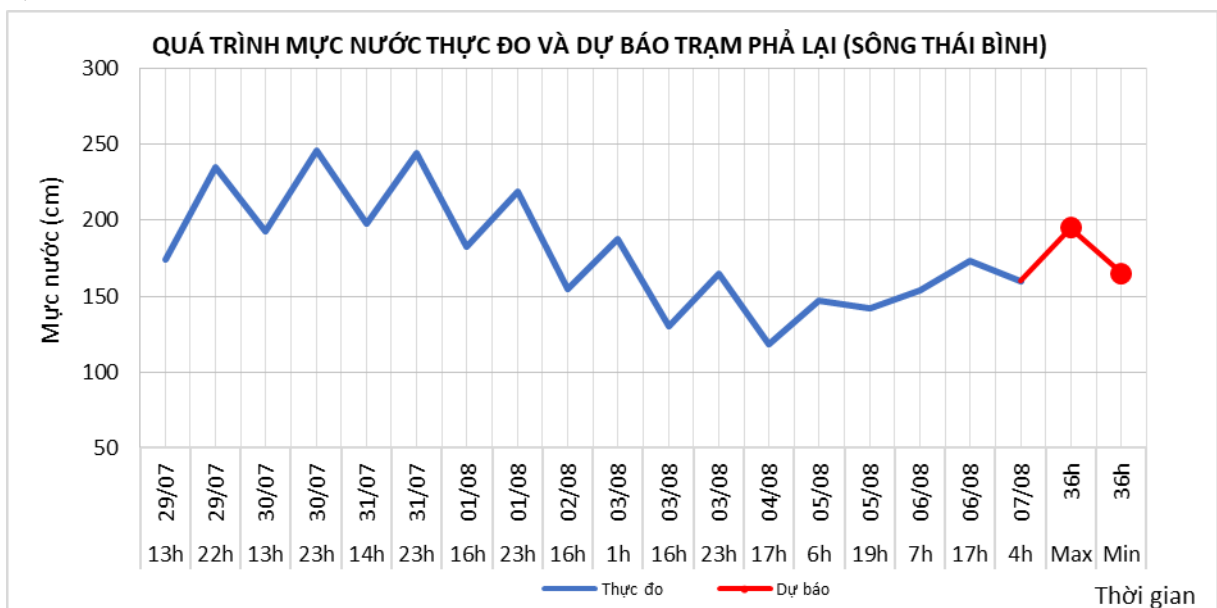
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,95m; thấp nhất là 1,65m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

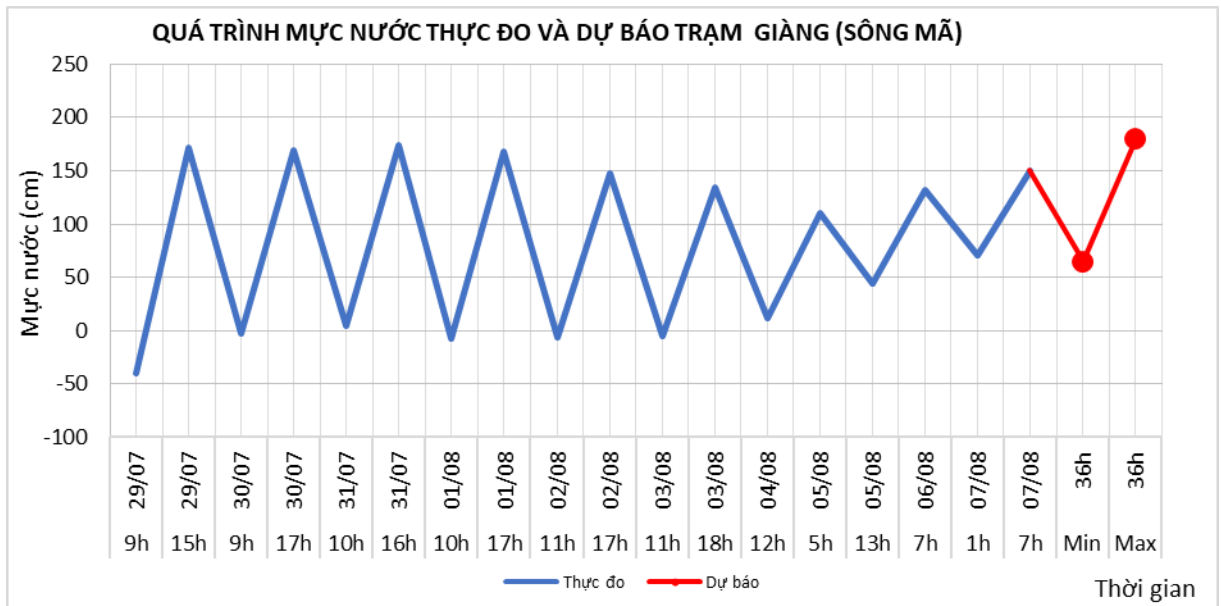
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang lên, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục lên nhưng còn dưới mức BĐ1, hạ lưu tại trạm Giàng có dao động.



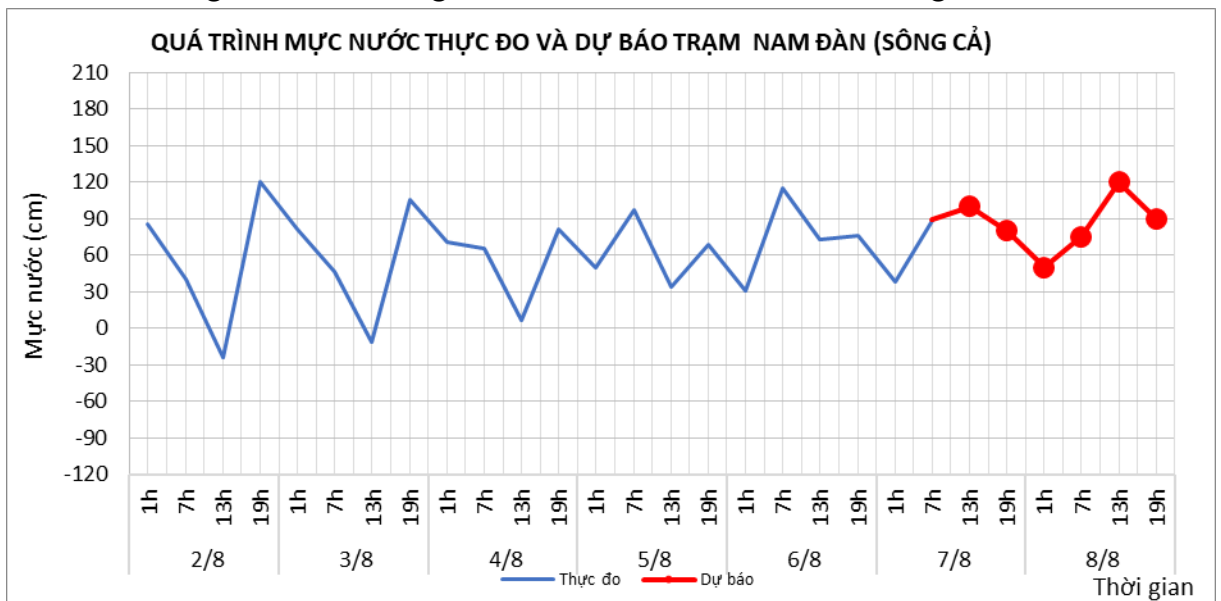
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo xu thế lên, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cả có dao động, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.



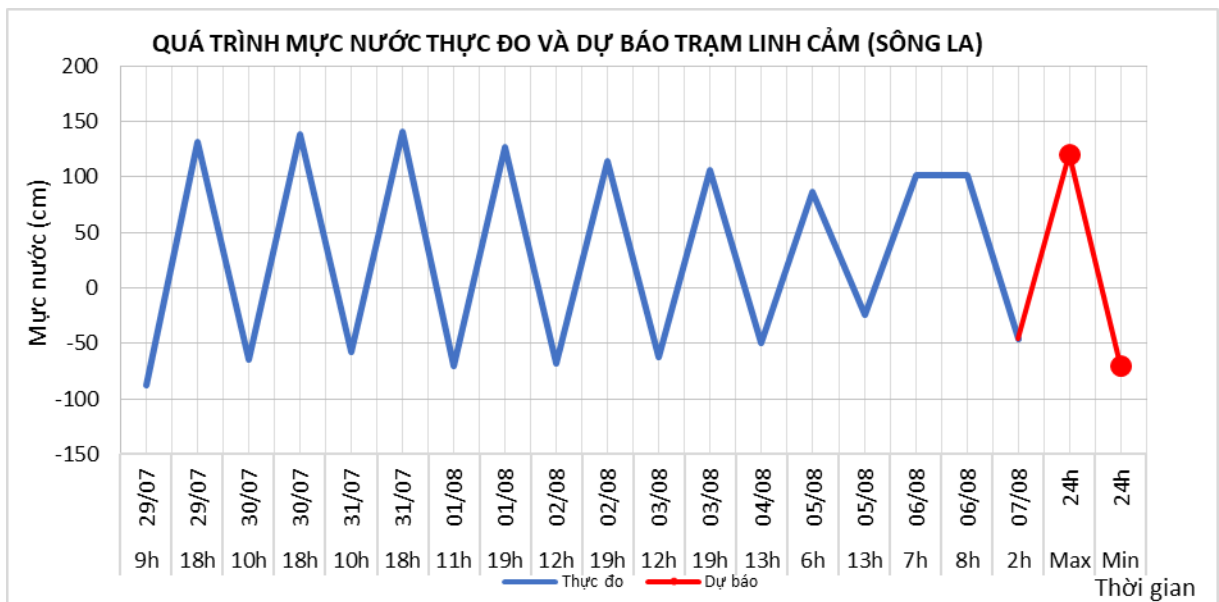
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo xu thế xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo xu thế xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.



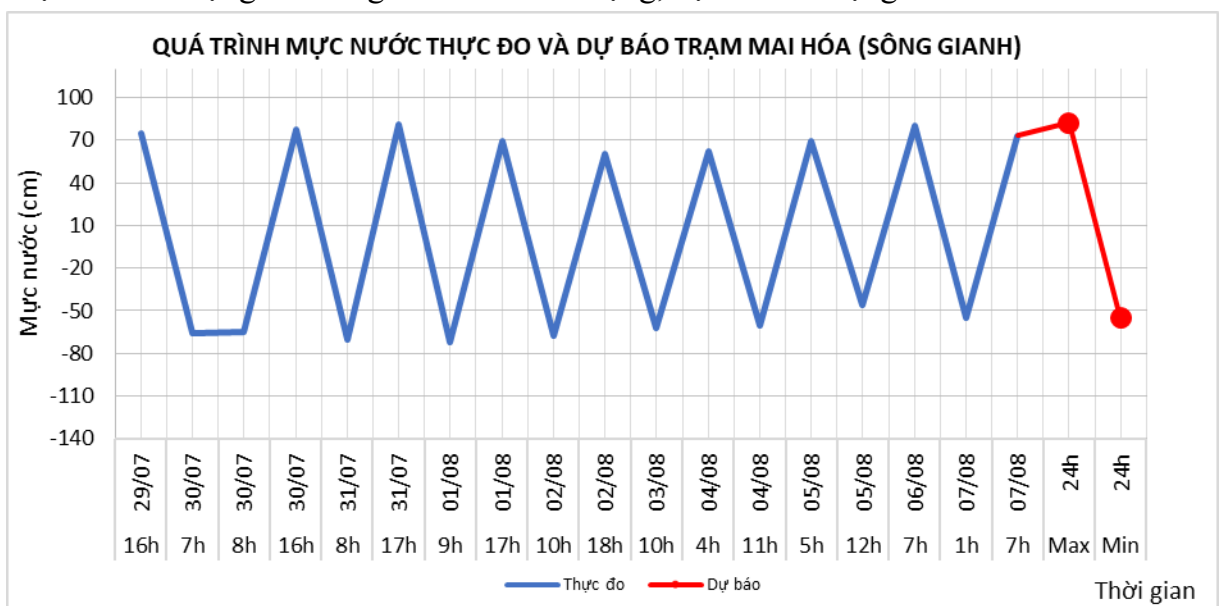
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



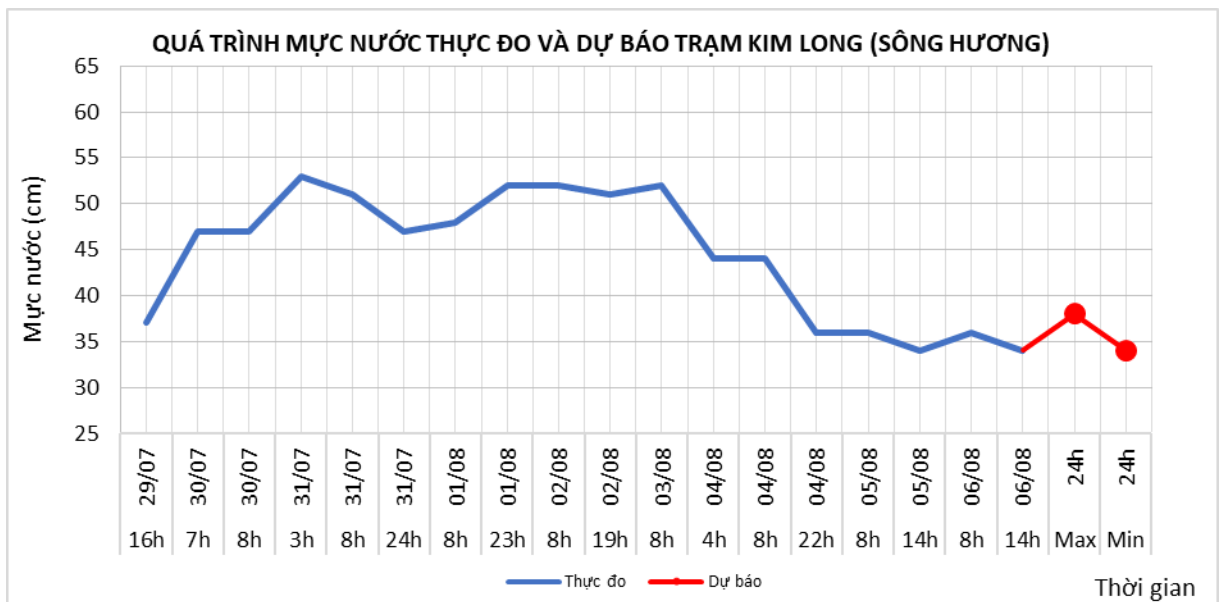
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

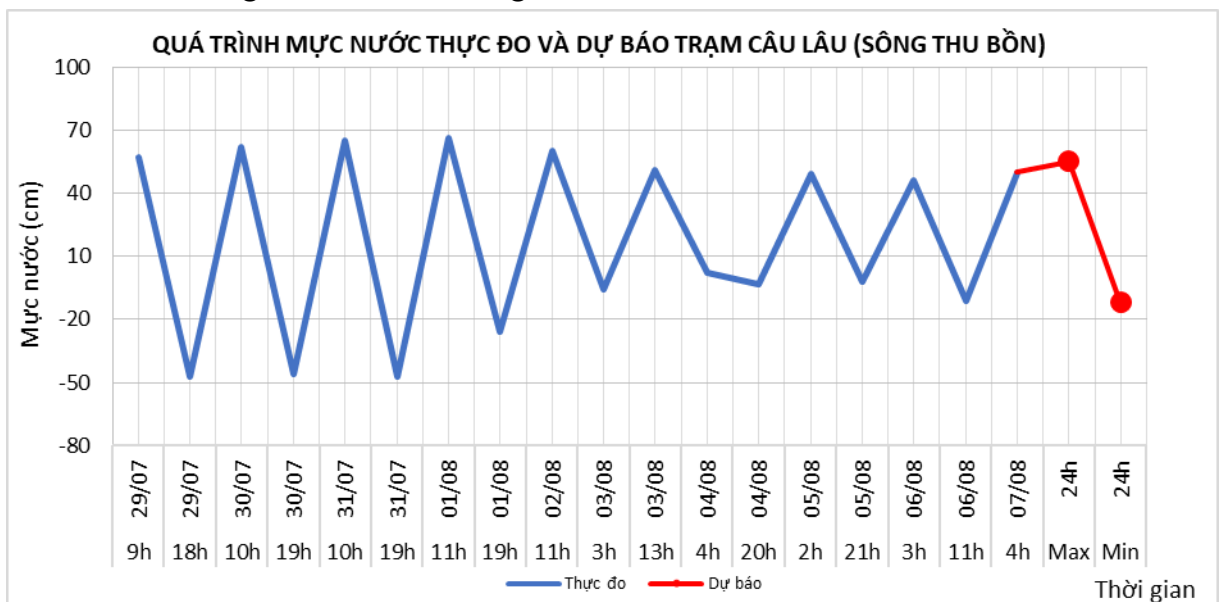
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



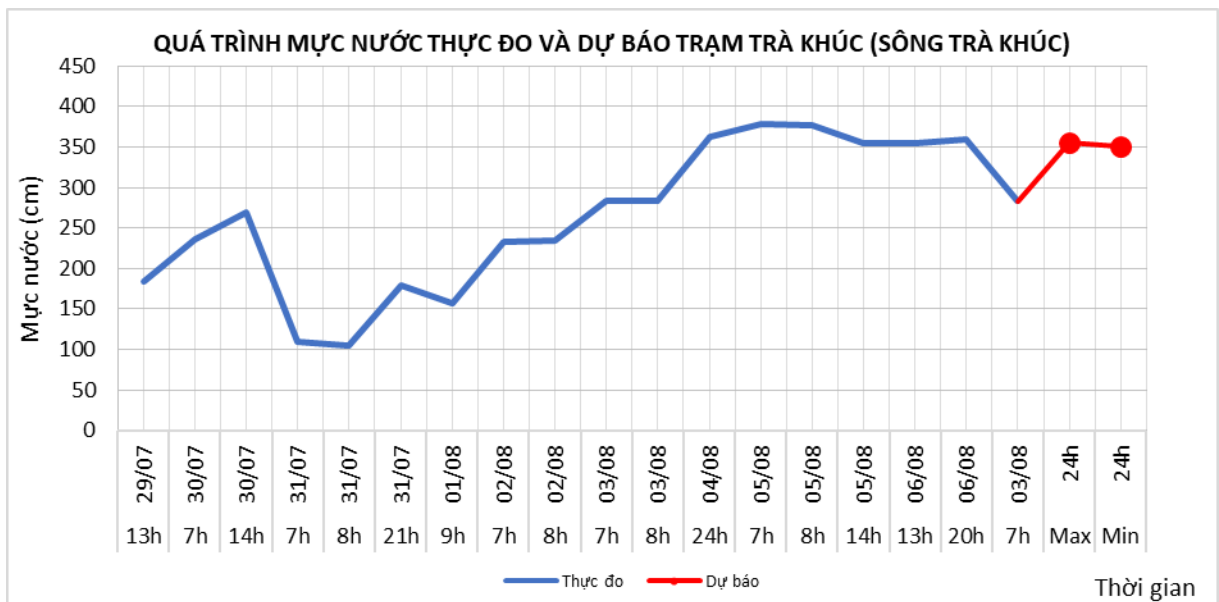
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Trà Khúc dao động ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng vận hành đập tràn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Trà Khúc tiếp tục dao động ở mức BĐ1 đến trên BĐ1 do ảnh hưởng vận hành đập tràn.



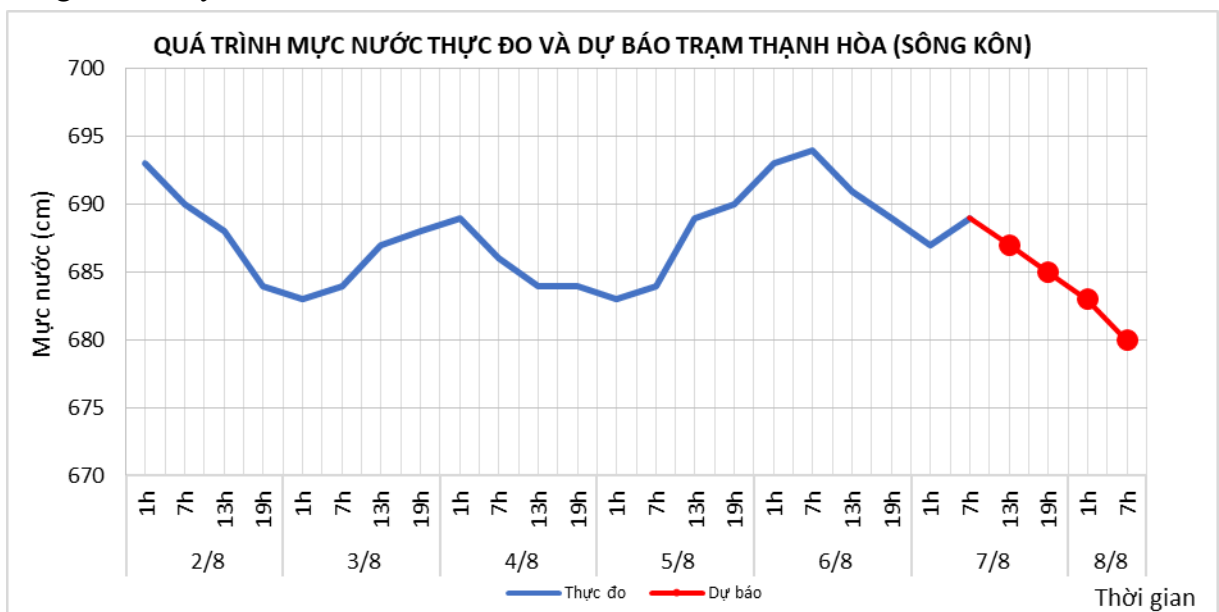
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.



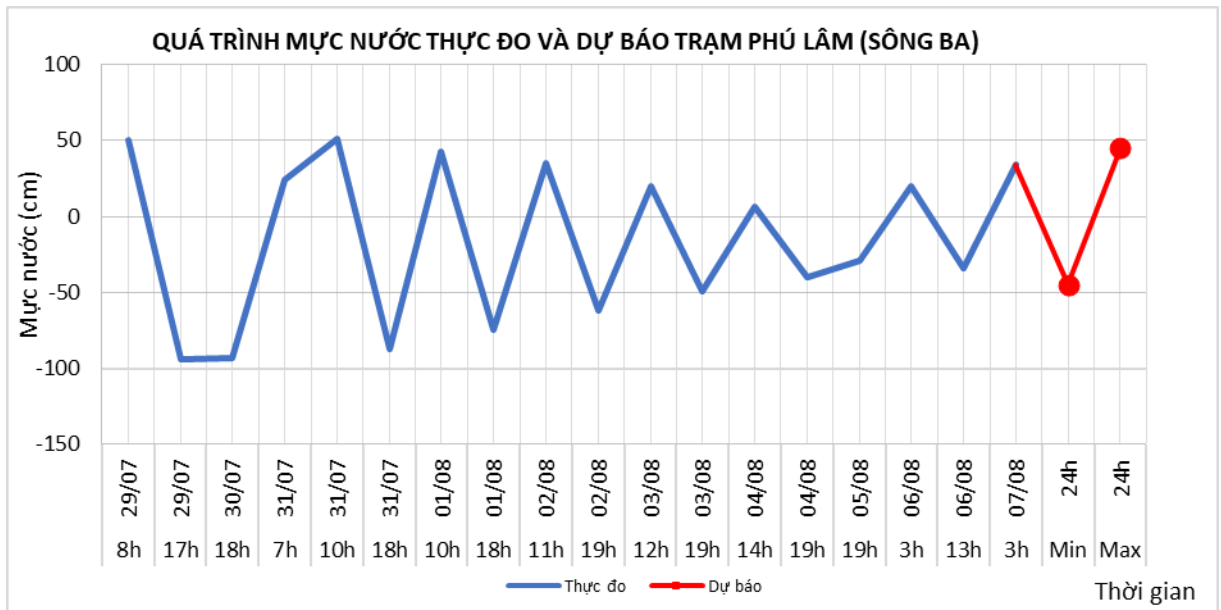
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

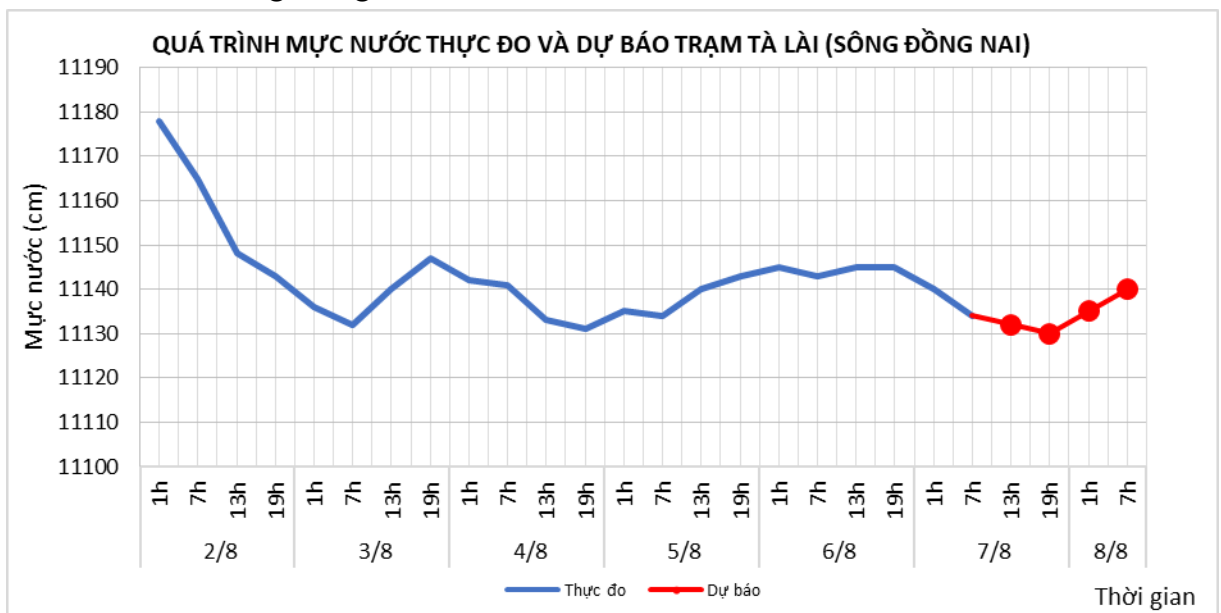
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



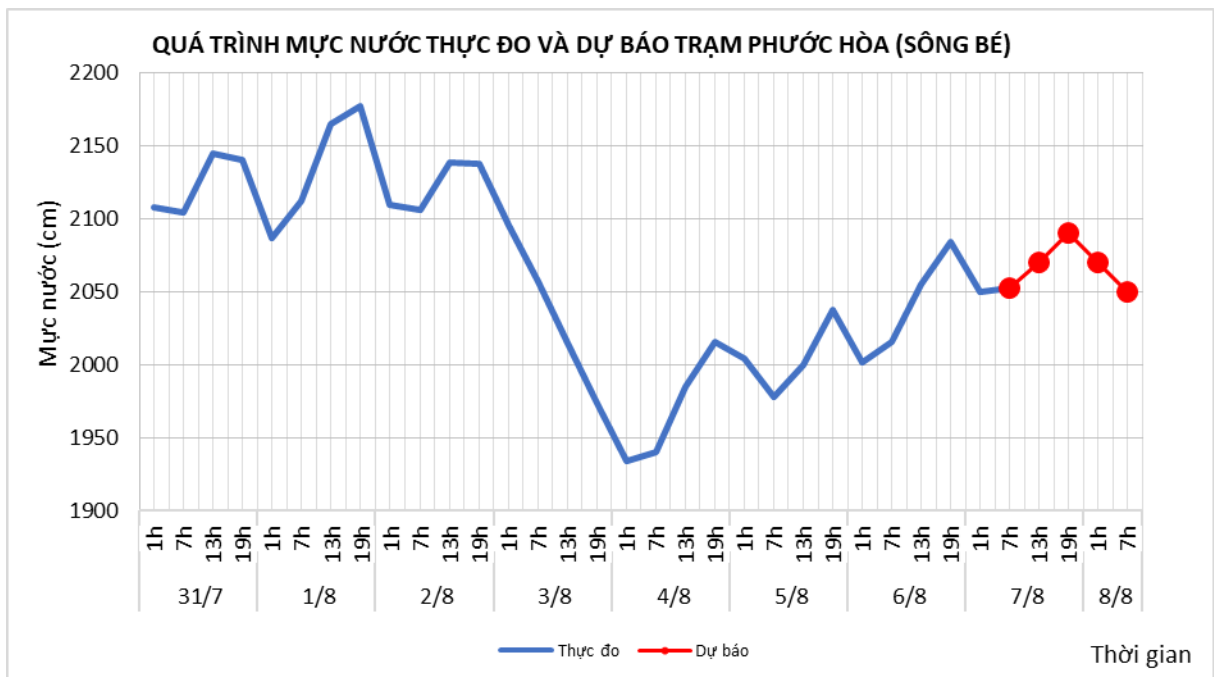
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

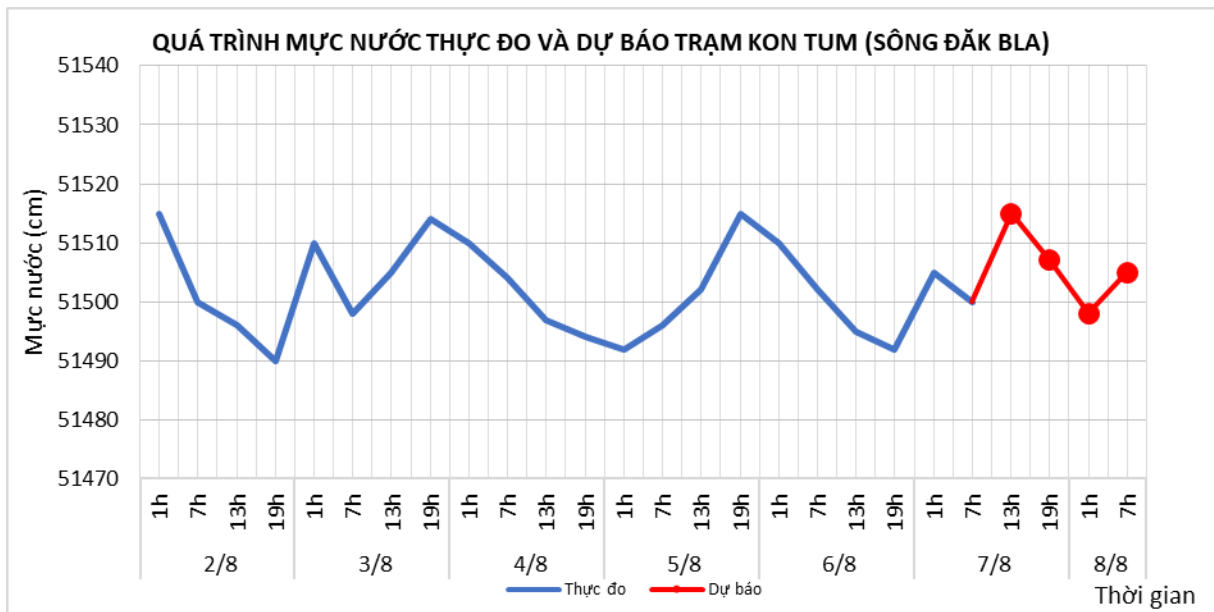
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



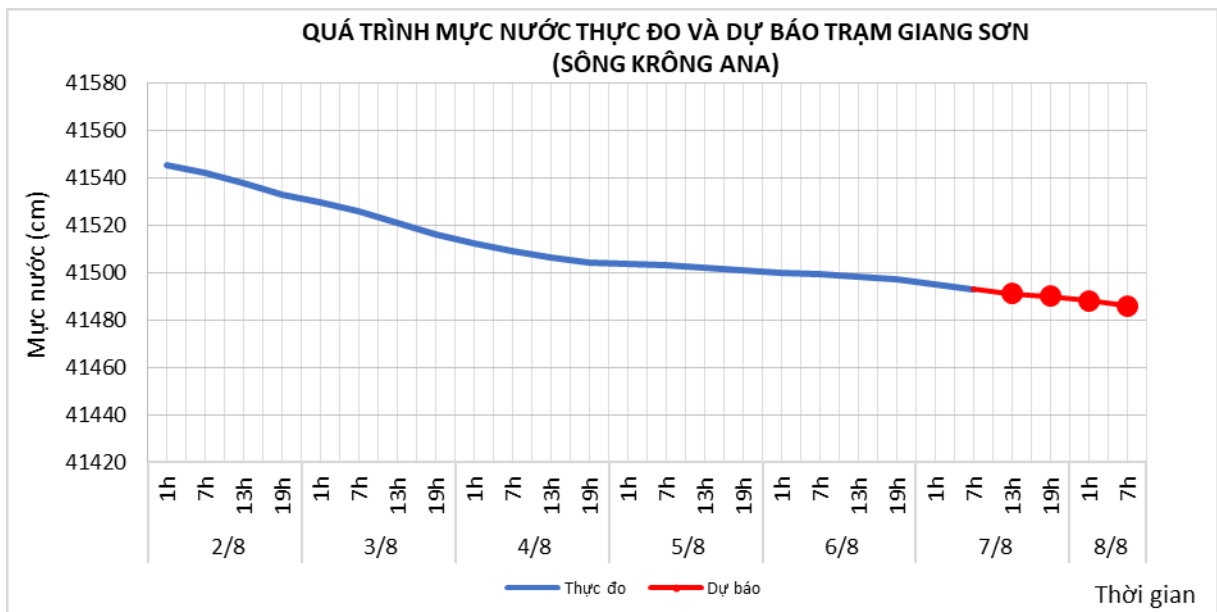
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



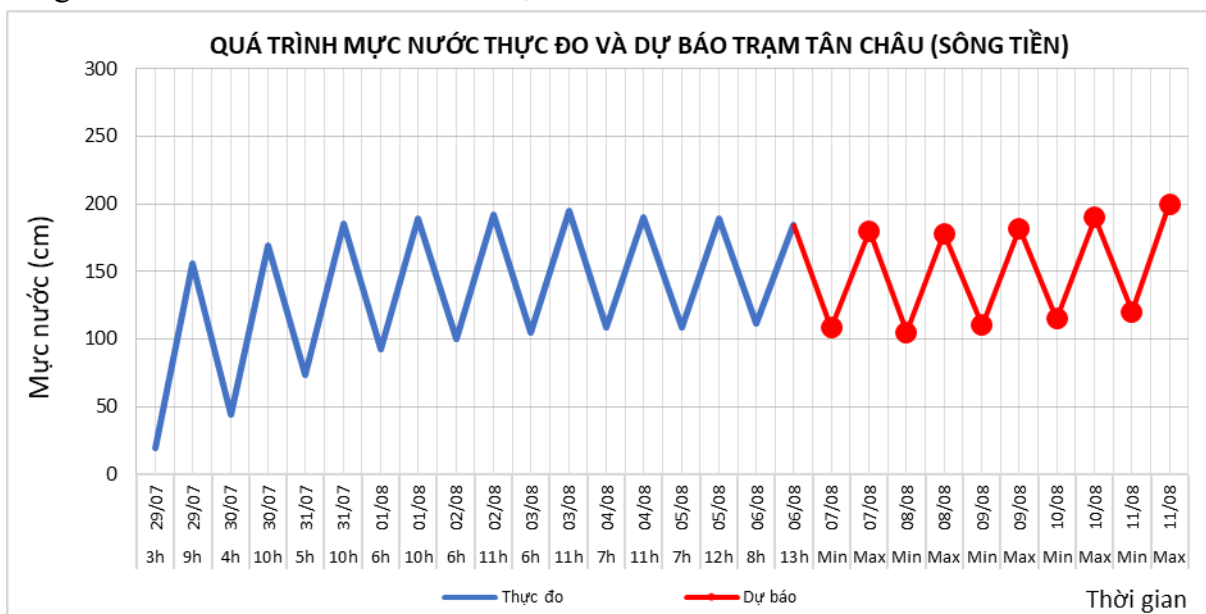
6.3. Sông Cửu Long

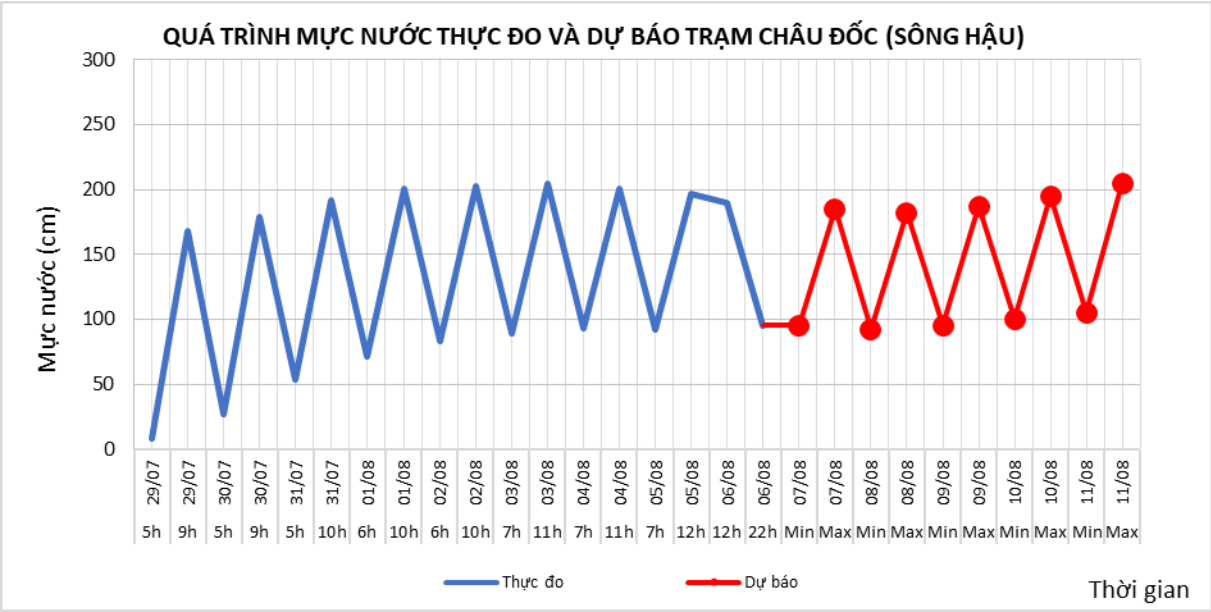
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 06/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,84m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,90m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Đến ngày 11/8, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,0m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,05m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-06/08	19h-06/08	1h-07/08	7h-07/08	13h-07/08		19h-07/08		1h-08/08		7h-08/08		13h-08/08		19h-08/08		1h-09/08		7h-09/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	4883	4509	4440	4673	4300	↓	4500	↑	4400	↓	4300	↓								
Thao	Yên Bái	2848	2821	2804	2776	2920	↑	2960	↑	2920	↓	2880	↓								
Thao	Phú Thọ	1421	1422	1415	1400	1390	↓	1400	↑	1450	↑	1480	↑								
Lô	Tuyên Quang	1776	1744	1734	1727	1720	↓	1705	↓	1690	↓	1675	↓								
Lô	Vụ Quang	1094	1075	1057	1038	1025	↓	1015	↓	1000	↓	990	↓								
Hồng	Hà Nội	454	468	480	486	496	↑	510	↑	525	↑	550	↑	565	↑	560	↓	550	↓	540	↓
Cả	Nam Đàn	73	76	38	89	100	↑	80	↓	50	↓	75	↑	120	↑	90	↓				
Kôn	Thanh Hòa	691	689	687	689	687	↓	685	↓	683	↓	680	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11145	11145	11140	11134	11132	↓	11130	↓	11135	↑	11140	↑								
Bé	Phước Hòa	2055	2084	2050	2053	2070	↑	2090	↑	2070	↓	2050	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51495	51492	51505	51500	51515	↑	51507	↓	51498	↓	51505	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41499	41497	41495	41493	41491	↓	41490	↓	41488	↓	41486	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	227	↑	215	↑	225	↓	185	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	176	↑	167	↑	170	↓	140	↓
Lục Nam	Lục Nam	162	↑	152	↑	185	↑	155	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	173	↑	142	↑	195	↑	165	↑
Mã	Giàng (**)	150	↑	64	↑	180	↑	65	↑
La	Linh Cảm	101	↓	-46	↓	120	↑	-70	↓
Gianh	Mai Hóa	73	↓	-55	↓	82	↑	-55	→
Hương	Kim Long	36	→	34	→	38	↑	34	→
Thu Bồn	Câu Lâu	50	↑	-11	↓	55	↑	-12	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	359	↓	355	→	355	↓	350	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	34	↑	-34	↓	45	↑	-45	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				06/08		07/08		08/08		09/08		10/08				11/08		06/08		07/08		08/08		09/08	
Sông Tiền	Tân Châu	184	📉	180	📉	178	📉	182	📈	190	📈	200	📈	111	📉	108	📉	105	📉	110	📈	115	📈	120	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	190	📉	185	📉	182	📉	187	📈	195	📈	205	📈	95	📈	95	👉	92	📉	95	📈	100	📈	105	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 08/08
Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng